

BỘ CÔNG THƯƠNG

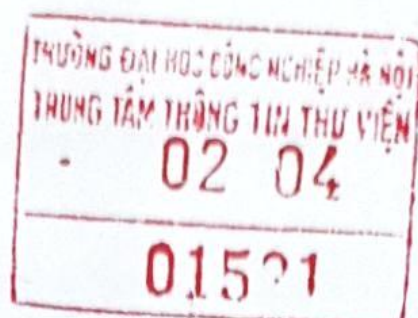
VẤN ĐỀ BẢO VỆ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI

(BỘ SÁCH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ)



NHÀ XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG

BỘ CÔNG THƯƠNG



**VẤN ĐỀ BẢO VỆ
QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TRONG HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH THƯƠNG MẠI**
(BỘ SÁCH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ)

**NHÀ XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG
HÀ NỘI - 2010**

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 11 tháng 01 năm 2007, Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 150 của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Điều này mở ra cơ hội to lớn trong việc phát triển kinh tế đất nước nhưng chúng ta phải đối mặt với nhiều thách thức và cơ hội trong hoạt động thương mại, đặc biệt là tuân thủ các cam kết quốc tế về bảo vệ Quyền Sở hữu trí tuệ. Việc cam kết bảo hộ các Quyền Sở hữu trí tuệ trước hết là do nhu cầu của sự phát triển và giao lưu quốc tế, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hoá, khu vực hoá về kinh tế, thương mại diễn ra ngày càng sôi động. Bảo hộ quốc tế Quyền Sở hữu trí tuệ là một hoạt động có tính tất yếu, khách quan, không ngừng được phát triển, thể hiện trên hai hướng: mở rộng phạm vi các đối tượng được bảo hộ bằng các thiết chế quốc tế và không ngừng chi tiết hoá nội dung bảo hộ. Điều này, ngày càng gắn chặt với quan hệ thương mại song phương, khu vực và toàn cầu. Việc gắn bảo hộ sở hữu trí tuệ với thương mại quốc tế, *một mặt*, sẽ tạo điều kiện để có những cơ chế bảo hộ quốc tế hữu hiệu hơn về sở hữu trí tuệ, *mặt khác*, cũng sẽ gây ra rất nhiều sức ép và khó khăn cho các nước có trình độ khoa học công nghệ thấp, đang trong quá trình hội nhập kinh tế phải thực thi các cam kết quốc tế về sở hữu trí tuệ như Việt Nam.

Việc hội nhập sâu hơn vào các quá trình kinh tế quốc tế được coi là một trong những nhiệm vụ chiến lược cấp bách và có tầm quan trọng hàng đầu hiện nay của Nhà nước ta. Sau hơn 20 năm đổi mới, đến nay Nhà nước ta đã thiết lập được một hệ thống bảo hộ Quyền Sở hữu trí tuệ khá đầy đủ. Xét ở phương diện lập pháp, hệ thống bảo hộ Quyền Sở hữu trí tuệ của Việt Nam không khác biệt nhiều lắm so với các hệ thống hiện có tại nhiều nước, kể cả các nước phát triển. Cho đến nay, Việt Nam đã tham gia vào rất nhiều các điều ước quốc tế quan trọng. Hệ thống pháp luật trong nước về bảo hộ và thực thi Quyền Sở hữu trí tuệ ngày càng hoàn thiện. Tuy nhiên, xét về tính hiệu quả, hệ thống bảo hộ Quyền Sở hữu trí tuệ của Việt Nam đang đứng trước những thách thức và đòi hỏi lớn, cần được tiếp tục hoàn thiện. Việc đổi mới tổ chức, cơ chế và phương thức bảo hộ Quyền Sở hữu trí tuệ ở Việt Nam phải được giải quyết trên cơ sở phân tích một cách khách quan thực trạng hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ hiện có, rút ra những nguyên nhân, đánh giá các ưu điểm và nhược điểm của hệ thống này và kinh nghiệm quốc tế; từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao và hoàn thiện cơ chế thực thi Quyền Sở hữu trí tuệ cũng như toàn bộ hệ thống bảo hộ Quyền Sở hữu trí tuệ ở nước ta.

Trong môi trường cạnh tranh gay gắt như hiện nay, việc vận dụng tốt vai trò SHTT sẽ là chìa khoá thành công của các doanh nghiệp trong nước. Nhưng nhìn chung, đại bộ phận các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, vẫn chưa thực sự quan tâm và đầu tư công sức vào lĩnh vực này một cách bài bản. Có thể thấy hoạt động SHTT là sự tổng hợp của nhận thức về SHTT và các hành động cụ thể để phát huy có hiệu quả nhất công cụ quan trọng này trong hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nhưng cho đến nay, nhận thức về SHTT của đa số các doanh nghiệp còn tỏ ra tồn tại nhiều yếu kém.

Cuốn sách **“Vấn đề bảo vệ Quyền Sở hữu trí tuệ trong hoạt động kinh doanh thương mại”** được ra đời nhằm đáp ứng cho các doanh nghiệp nói riêng và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan nói chung có những hiểu biết nhất định về Quyền SHTT trong hoạt động kinh doanh thương mại khi Việt Nam đã và đang hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới.

Kết cấu của cuốn sách gồm 3 chương:

Chương 1: Khái quát chung về sở hữu trí tuệ

Chương 2: Các điều ước quốc tế và pháp luật của Việt Nam liên quan đến Quyền Sở hữu trí tuệ

Chương 3: Thương hiệu - vấn đề bảo vệ Quyền Sở hữu trí tuệ trong hoạt động thương mại của các doanh nghiệp

Phần phụ lục: Giới thiệu tới bạn đọc một số thông tin chung nhất về tình hình vi phạm Quyền Tác giả và một số vấn đề tranh chấp liên quan đến SHTT và danh mục một số thuật ngữ liên quan đến SHTT.

Cuốn sách ra đời với hy vọng giúp cho các doanh nghiệp Việt Nam và độc giả quan tâm khác những nội dung về Quyền Sở hữu trí tuệ, có thêm hành trang về lý luận cũng như thực tiễn khi tham gia vào hoạt động thương mại trong bối cảnh hội nhập kinh tế hiện nay. Trong quá trình thực hiện khó tránh khỏi những sơ suất, Nhà xuất bản Công Thương rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để hoàn thiện cuốn sách trong những lần tái bản tiếp theo.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về:

Nhà xuất bản Công Thương

Địa chỉ: 46 Ngô Quyền, Hà Nội

Điện thoại: 04 - 3826 0835

Email: nxbct@moit.gov.vn

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG

MỤC LỤC

Chương 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ.....	7
1.1 CÁC KHÁI NIỆM CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ.....	7
1.1.1 Khái niệm về Quyền Sở hữu trí tuệ	7
1.1.2 Quyền Sở hữu công nghiệp	8
1.1.3 Quyền Tác giả và các quyền có liên quan	54
1.1.4 Quyền đối với giống cây trồng	79
1.2 TÁC ĐỘNG CỦA QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TỚI THƯƠNG MẠI	
1.2.1 Tại sao Quyền Sở hữu trí tuệ lại có ý nghĩa quan trọng?	88
1.2.2 Tác động của Quyền Sở hữu trí tuệ	90
1.2.3 Tầm quan trọng của vấn đề bảo vệ Quyền Sở hữu trí tuệ	90
1.3 HỆ THỐNG BẢO HỘ SỞ HỮU TRÍ TUỆ	
1.3.1 Khái niệm về hệ thống sở hữu trí tuệ	92
1.3.2 Vai trò của hệ thống sở hữu trí tuệ	93
1.3.3 Hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ ở các quốc gia có nền kinh tế mở	96
1.3.4 Hội nhập kinh tế và đòi hỏi một hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ thống nhất mang tính toàn cầu	97
Chương 2. CÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ VÀ PHÁP LUẬT CỦA VIỆT NAM LIÊN QUAN ĐẾN QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ	
2.1 CÁC CÔNG ƯỚC, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ MÀ VIỆT NAM ĐÃ THAM GIA	
2.1.1 Công ước Paris về bảo hộ sở hữu công nghiệp	101
2.1.2 Công ước Berne về các tác phẩm văn học và nghệ thuật	106
2.1.3 Công ước Stockholm	107
2.1.4 Thỏa ước Madrid.....	107
2.1.5 Hiệp ước Hợp tác Bằng độc quyền sáng chế (PCT)	113
2.1.6 Công ước Rome	114
2.1.7 Công ước Brussels	114
2.1.8 Công ước Geneve.....	115
2.1.9 Công ước UPOV về bảo hộ các giống cây mới	115

2.1.10 Hiệp định về các khía cạnh liên quan tới thương mại của Quyền Sở hữu trí tuệ (TRIPS)	115
2.2 CÁC HIỆP ĐỊNH SONG PHƯƠNG VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ MÀ VIỆT NAM THAM GIA	
2.2.1 Hiệp định Việt Nam - Hoa Kỳ năm 1997 về thiết lập quan hệ Quyền Tác giả	116
2.2.2 Hiệp định Việt Nam - Thụy Sĩ về bảo hộ sở hữu trí tuệ và hợp tác trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ	118
2.2.3 Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ.....	120
2.3 HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ CỦA VIỆT NAM	
2.3.1 Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO)	122
2.3.2 Quan hệ Việt Nam – WIPO	124
2.3.3 Hợp tác quốc tế khác	125
2.4 CÁC VĂN BẢN LUẬT CỦA VIỆT NAM LIÊN QUAN ĐẾN QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ	
2.4.1 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	127
2.4.2 Bộ Luật Dân sự	129
2.4.3 Bộ Luật Hình sự.....	133
2.4.4 Luật Sở hữu trí tuệ 2005	134
2.4.5 Luật Báo chí.....	135
2.4.6 Luật Thương mại 2005	137
2.4.7 Luật Di sản văn hoá	137
2.4.8 Luật Khoa học Công nghệ	138
2.4.9 Pháp lệnh về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	138
2.5 QUY TRÌNH XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ	
2.5.1 Thực thi Quyền Sở hữu trí tuệ theo Hiệp định TRIPS	140
2.5.2 Xác lập Quyền Sở hữu công nghiệp.....	156
2.5.3 Đăng ký Quyền Tác giả, quyền liên quan.....	168
2.5.4 Xác lập Quyền đối với giống cây trồng	170
Chương 3. THƯƠNG HIỆU - VẤN ĐỀ BẢO VỆ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI CỦA CÁC DOANH NGHIỆP.....	177
3.1 CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN THƯƠNG HIỆU	
3.1.1 Các khái niệm chung.....	177
3.1.2 Các yếu tố của thương hiệu	178
3.1.3 Các loại thương hiệu	213

3.1.4 Chức năng của thương hiệu	214
3.1.5 Vai trò của thương hiệu.....	217
3.1.6 Bảo vệ nhãn hiệu thương mại trên Internet.....	219
3.2 XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU	
3.2.1 Xây dựng thương hiệu.....	220
3.2.2 Định vị thương hiệu	236
3.2.3 Định giá thương hiệu.....	240
3.2.4 Bảo vệ thương hiệu	257
3.3 TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THỰC HIỆN CÁC CAM KẾT VỀ SHTT VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆT NAM	
3.3.1 Tác động tích cực	259
3.3.2 Những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam	260
3.4 GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU CHO CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM	
3.4.1 Lựa chọn mô hình thương hiệu hợp lí và hình thành chiến lược tổng thể cho xây dựng và phát triển thương hiệu	261
3.4.2 Tăng cường tuyên truyền và quảng bá cho hình ảnh thương hiệu	264
3.4.3 Phát triển thương hiệu dựa trên sự mở rộng và làm mới thương hiệu	267
3.4.4 Phát huy vai trò của Hiệp hội trong phát triển thương hiệu, tiến hành xây dựng thương hiệu tập thể	269
3.4.5 Không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng hàng hoá, cải tiến bao bì và sự thể hiện thương hiệu trên bao bì	270
3.4.6 Hình thành nhóm nhân sự quản trị thương hiệu và tích cực áp dụng các biện pháp tự bảo vệ thương hiệu	271
3.4.7 Mở rộng mạng lưới phân phối hàng hoá, tăng cường công tác xúc tiến thương mại tại thị trường nước ngoài	274
PHỤ LỤC.....	276
PL1. Một số thông tin về tình trạng vi phạm Quyền SHTT.....	276
PL2. Một số tranh chấp liên quan đến Quyền Sở hữu trí tuệ	279
PL3. Một số vấn đề pháp lý ảnh hưởng tới việc bảo vệ Quyền SHTT	284
PL4. Danh mục một số thuật ngữ liên quan đến sở hữu trí tuệ	289
PL5. Sơ đồ quy trình xác lập Quyền Sở hữu trí tuệ	292
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT.....	293